TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2023/DS-ST
Ngày 28 – 8 – 2023
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Phi Hùng

Ông Nguyễn Minh Cưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Th B, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 182/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2023/QĐXXST–DS ngày 26 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần B (LBank);

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholding Tower, số 210 đường Tr, phường Tr T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đoàn Thúy V – Chuyên viên xử lý nợ – Văn bản ủy quyền số 24B/2023/UQ-CNCM ngày 06/7/2023.

Địa chỉ cư trú: Số 07B A, Phường 7, thành phố C M, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

- *Bị đơn:* 1/ Bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1981;

2/ Ông Võ Thanh M, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 4, xã T L B, huyện Th B, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 02/6/2023 và bản tự khai ngày 28/8/2023 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 25/11/2021 bà Nguyễn Thị Cẩm H và ông Võ Thanh M đã ký hợp đồng tín dụng HDTD933202100634 với Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Cà Mau (gọi tắt là Ngân hàng) vay số tiền 150.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 12,25%/năm, lãi quá hạn 150%, hình thức cho vay trả gốc, lãi hàng tháng, biện pháp bảo đảm cho vay tín chấp. Trong quá trình vay tính đến ngày khởi kiện bà Nguyễn Thị Cẩm H và ông Võ Thanh M đã trả được tổng số tiền là 41.548.273 đồng, trong đó gốc đã trả 25.000.000 đồng, lãi đã trả 16.548.273 đồng. Từ ngày khởi kiện đến ngày 28/8/2023 bà H, ông Mộng có trả thêm được số tiền nợ gốc là 9.755.712 đồng (từ ngày 01-23/6/2023 trả 5.000.000 đồng, ngày 29/7/2023 trả 2.500.000 đồng, ngày 25/8/2023 trả 2.255.712 đồng). Tính đến ngày 28/8/2023 bà H, ông Mộng còn phải trả số tiền gốc, lãi là 127.445.620 đồng nên đại diện Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Cẩm H và ông Võ Thanh M phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 127.445.620 đồng (vốn 115.244.288 đồng, lãi trong hạn 10.757.555 đồng, lãi quá hạn 1.443.777 đồng) và khoản lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án trực tiếp tống đạt thông báo thụ lý vụ án cho bà Nguyễn Thị Cẩm H và ông Võ Thanh M, hai lần thông báo hòa giải và hai lần triệu tập xét xử nhưng bà H và ông Mộng không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đại diện Ngân hàng có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Nguyễn Thị Cẩm H và ông Võ Thanh M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đại diện Ngân hàng và bà H, ông Mộng.

[2] Ngân hàng thương mại cổ phần B khởi kiện bà Nguyễn Thị Cẩm H và ông Võ Thanh M để yêu cầu trả lại số tiền vay theo hình thức hợp đồng tín dụng. Vì vậy, quan hệ pháp luật của vụ án là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện tại giấy đề nghị vay vốn ngày 27/10/2021, nhận nợ theo khế ước số KUNN 933202100634/01 ngày 25/11/2021 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B với bà Nguyễn Thị Cẩm H và ông Võ Thanh M thực hiện ký kết hợp đồng giao dịch theo hình thức hợp đồng tín dụng là thực tế có xảy ra. Theo hợp đồng tín dụng số HDTD933202100634 ngày 25/11/2021, bà H và ông Mộng đã ký vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Cà Mau số tiền 150.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 12,25%/năm, hình thức cho vay trả gốc, lãi hàng tháng, biện pháp bảo đảm cho vay tín chấp. Sau khi vay bà H và ông Mộng đã trả được tổng số tiền là 51.303.985 đồng, trong đó gốc 34.755.712 đồng, lãi

16.548.273 đồng. Tính đến ngày 28/8/2023 bà H và ông Mộng còn nợ Ngân hàng số tiền 127.445.620 đồng, trong đó số tiền gốc 115.244.288 đồng, lãi trong hạn 10.757.555 đồng, lãi quá hạn 1.443.777 đồng và Ngân hàng đã nhiều lần làm việc trực tiếp đôn đốc, kéo dài thời gian tạo điều kiện cho bà H và ông Mộng thanh toán nợ nhưng bà H và ông Mộng vẫn không thanh toán nợ cho Ngân hàng đúng như thỏa thuận nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu buộc bà H và ông Mộng thanh toán nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 28/8/2023 bà H và ông Mộng còn nợ Ngân hàng số tiền vay theo hình thức hợp đồng tín dụng là 127.445.620 đồng, trong đó tiền gốc 115.244.288 đồng, lãi trong hạn 10.757.555 đồng, lãi quá hạn 1.443.777 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy việc bà H và ông Mộng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận đã làm thiệt hại đến quyền lợi của Ngân hàng, vi phạm hợp đồng nên bà H và ông Mộng phải chịu trách nhiệm đối với hợp đồng đã ký kết là phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần B tổng với số tiền 127.445.620 đồng như Ngân hàng đã yêu cầu là phù hợp.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là phù hợp với nội dung của Án lệ số 08/2016/AL nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà H và ông Mộng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.372.281 đồng (127.445.620 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463; Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B. Buộc bà Nguyễn Thị Cẩm H và ông Võ Thanh M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 127.445.620 đồng (vốn 115.244.288 đồng, lãi trong hạn 10.757.555 đồng, lãi quá hạn 1.443.777 đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng HDTD933202100634 ngày 25/11/2021 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B với bà Nguyễn Thị Cẩm H và ông Võ Thanh M cho đến khi bà H và ông Mộng thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí:

- Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng 3.443.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0003691 ngày 13/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th B.

- Bà Nguyễn Thị Cẩm H và ông Võ Thanh M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 6.372.281 đồng (sáu triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn hai trăm tám mươi mốt đồng); bà H và ông Mộng chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần B, bà H và ông Mộng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Th B;
- THA huyện Th B;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tiêu Hồng Phượng